

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN CAI LẬY  
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 90/2021/HNGĐ-ST  
Ngày 11/6/2021  
V/v “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Phụng.***

***Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Tư.***

***Bà Nguyễn Thị Kim Hạnh.***

***Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Minh Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.***

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 59/2021/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 3 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 78/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 56/2021/QĐST-HNGĐ ngày 27 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn: Chị **Võ Thị Bích L**, sinh năm 1999 (xin vắng mặt).**

**Địa chỉ: Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh A.**

**Bị đơn: Anh **Mai Hoàng N**, sinh năm 1991 (vắng mặt).**

**Địa chỉ: Ấp 1, xã M, huyện C, tỉnh T.**

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Võ Thị Bích L trình bày: Chị và anh Mai Hoàng N tổ chức lễ cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 25/10/2019 tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2020 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn nên chị đã chuyển hộ khẩu về cha mẹ tại Ấp D, xã B, huyện C, tỉnh A. Nguyên nhân do vợ chồng tính tình không hợp, thường bất đồng quan điểm sống, chồng chị không quan tâm đến vợ con, không lo làm phụ nuôi con, làm tiền thì tiêu xài hết. Vì không muốn hạnh phúc gia đình đổ vỡ, làm ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của con nên chị luôn nhường nhịn và khuyên anh sửa đổi với hy vọng sẽ hàn gắn được tình cảm vợ chồng, cùng làm nuôi con nhưng không đạt kết quả, mâu thuẫn vợ chồng càng gay gắt. vợ chồng chị đã ly thân hơn một năm, tình cảm vợ chồng còn nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Mai Hoàng N.

Con chung: Có 01 cháu tên Võ Ngọc Thiên K, sinh ngày 25/8/2020. Khi ly hôn chị L yêu cầu được trực tiếp nuôi, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

Bị đơn anh Mai Hoàng N đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo phiên họp và thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh N vắng mặt không có lý do cũng không có ý kiến về việc chị L xin ly hôn với anh.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Võ Thị Bích L có đơn khởi kiện, yêu cầu được ly hôn với anh Mai Hoàng N, theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng Dân sự thì quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn”. Do bị đơn có hộ khẩu thường trú tại huyện Cai Lậy nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Chị L có đơn xin xét xử vắng mặt, anh N đã được Tòa án triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không lý do. do đó Hội đồng xét xử căn cứ vào điểm a, điểm b khoản 2, Điều 227 và Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự xét xử vắng mặt chị L và anh N.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị L và anh N được gia đình tổ chức lễ cưới và có đăng ký kết hôn theo giấy chứng nhận kết hôn số 70, do Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thành Bắc, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang cấp vào ngày 25/10/2019 nên là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, vợ chồng anh chị chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân theo chị L khai do vợ chồng tính tình không hợp, bất đồng quan điểm và thường xuyên cãi vã làm cho cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Vợ chồng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không thể hàn gắn, đoàn tụ nên chị L yêu cầu được ly hôn với anh N. Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng chị L và anh N đã thật sự trầm trọng, mâu thuẫn kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, vì theo lời khai của chị L thì vợ chồng anh chị đã ly thân từ năm 2020 đến nay, trong quá trình giải quyết vụ án chị L cương quyết xin ly hôn, còn anh N thì không có mặt để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, cũng không có ý kiến gì về việc chị L xin ly hôn với anh, điều này chứng tỏ anh chị không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Bích L.

[3] Con chung: Có 01 cháu tên Võ Ngọc Thiên K, sinh ngày 25/8/2020. Khi ly hôn chị L yêu cầu được quyền trực tiếp nuôi, không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con. Xét thấy, hiện tại cháu Thiên K chưa tròn 03 tuổi, đang sống chung với chị L, để ổn định và không gây xáo trộn cuộc sống của cháu nên Hội đồng xét xử giao cháu Võ Ngọc Thiên K cho chị L trực tiếp nuôi sẽ đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của cháu. Anh N không phải cấp dưỡng nuôi con do chị L chưa có yêu cầu.

[4] Tài sản chung và nợ chung: Do không ai có yêu cầu, chị L trình bày không có nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Án phí: Chị Võ Thị Bích L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy

ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo theo qui định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Bích L.

Quan hệ hôn nhân: Cho chị Võ Thị Bích L được ly hôn với anh Mai Hoàng N.

Con chung: Giao cháu Võ Ngọc Thiên K, sinh ngày 25/8/2020 cho chị Võ Thị Bích L trực tiếp nuôi.

Anh Mai Hoàng N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung theo quy định của pháp luật.

Án phí: Chị Võ Thị Bích L phải chịu 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm. Được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006446 ngày 02 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Như vậy, chị Võ Thị Bích L đã thi hành xong phần án phí.

Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ, để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo trình tự, thủ tục phúc thẩm.

#### **Nơi nhận:**

- VKSND Cai Lậy;
- CCTHADS Cai lậy;
- Các đương sự;
- UBND xã Mỹ Thành Bắc.
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Trần Thị Hồng Phụng**